

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH
Thành lập, phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Quỹ Hỗ trợ phát triển du lịch

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch theo quy định tại Điều 70 Luật Du lịch năm 2017.

Điều 2. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ phát triển du lịch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2018.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- VP BCD TW về phòng, chống tham nhũng;
- HDND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính QG;
- Ngân hàng Chính sách Xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, TCDL ()

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ HỖ TRỢ
PHÁT TRIỂN DU LỊCH

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /2017/QĐ-TTg
ngày tháng năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Chức năng của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch (sau đây gọi tắt là Quỹ) là Quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước, có chức năng quản lý và điều phối nguồn lực tài chính của Quỹ cho các hoạt động phát triển du lịch của Việt Nam.

Tên giao dịch tiếng Anh là: “Việt Nam Tourism Development Fund”, tên viết tắt là VTDF.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

Quỹ trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và tại các ngân hàng trong nước và ngoài nước. Quỹ có trụ sở chính tại thành phố Hà Nội.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

1. Quỹ hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, bảo toàn vốn điều lệ và tự bù đắp chi phí quản lý.

2. Quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật và các khoản nộp ngân sách nhà nước đối với các hoạt động trong lĩnh vực du lịch theo quy định của pháp luật về thuế và pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Quỹ thực hiện thu, chi, quyết toán, công khai tài chính, tài sản và công tác kế toán theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản có liên quan. Năm tài chính của Quỹ tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.

4. Quỹ chịu sự kiểm tra, thanh tra, kiểm toán về các hoạt động tài chính của cơ quan quản lý nhà nước về tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật.

6. Số dư kinh phí năm trước của Quỹ được chuyển sang năm sau để tiếp tục sử dụng.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Điều 4. Nhiệm vụ của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

1. Tiếp nhận nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

2. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, dự án phát triển du lịch theo kế hoạch đã được phê duyệt.

3. Xây dựng kế hoạch dài hạn, kế hoạch trung hạn; kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ tập trung vào các nội dung sau: Xúc tiến du lịch trong nước và nước ngoài; Hỗ trợ nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm du lịch; Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch; Hỗ trợ hoạt động truyền thông du lịch trong cộng đồng.

4. Tổ chức triển khai kế hoạch hỗ trợ tài chính của Quỹ hiệu quả và đúng tiến độ.

5. Quản lý nguồn thu, chi và tài sản của Quỹ theo quy định của pháp luật.

6. Kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí của các hoạt động do Quỹ hỗ trợ.

7. Thực hiện công tác quản lý tài chính, kế toán, kiểm toán và các quy định liên quan đến hoạt động của Quỹ.

8. Chấp hành chế độ báo cáo nghiệp vụ, tài chính, kế toán, kiểm toán, thanh tra đối với Quỹ theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch giao.

Điều 5. Quyền hạn của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch

1. Tổ chức thẩm định, phê duyệt kinh phí, thời gian, hình thức triển khai các hoạt động phát triển du lịch theo quy định của Điều lệ này.

2. Kiểm tra định kỳ và đột xuất việc triển khai hoạt động và sử dụng kinh phí đối với các hoạt động được Quỹ hỗ trợ.

3. Mời, thuê chuyên gia của các cơ quan, tổ chức trong nước và nước ngoài tham gia vào các hoạt động phát triển du lịch; tổ chức hoặc phối hợp với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các hoạt động phát triển du lịch.

4. Quan hệ trực tiếp với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để kêu gọi và tiếp nhận tài trợ cho các chương trình, đề án, dự án hỗ trợ phát triển du lịch.

5. Kiến nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách, chương trình hỗ trợ phát triển du lịch và tổ chức, hoạt động của Quỹ.

6. Cử cán bộ, người lao động của Quỹ ra nước ngoài công tác, học tập, trao đổi kinh nghiệm, khảo sát về hoạt động phát triển du lịch.

7. Các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

BỘ MÁY QUẢN LÝ VÀ ĐIỀU HÀNH CỦA QUỸ HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Điều 6. Cơ cấu tổ chức và bộ máy

Bộ máy quản lý và điều hành của Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch gồm: Hội đồng quản lý Quỹ, Cơ quan điều hành Quỹ và Ban Kiểm soát Quỹ.

Mục 1

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ QUỸ

Điều 7. Tổ chức của Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ (sau đây gọi tắt là Hội đồng) có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các Ủy viên gồm 9 người, hoạt động kiêm nhiệm theo nhiệm kỳ 5 năm.

a) Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng là Thứ trưởng Bộ Tài chính.

c) Các ủy viên Hội đồng gồm: Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch là ủy viên thường trực, Lãnh đạo một số Cục, Vụ chuyên môn thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Bộ Tài chính, Hiệp hội Du lịch Việt Nam.

2. Chủ tịch Hội đồng quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Phó Chủ tịch và Ủy viên Hội đồng.

Điều 8. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Quyết định phương hướng, kế hoạch hoạt động của Quỹ trên cơ sở các định hướng phát triển du lịch của Nhà nước.

2. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các văn bản quy định về hoạt động của Quỹ.

3. Phê duyệt kế hoạch hoạt động và phân bổ kinh phí hằng năm của Quỹ do Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ trình.

4. Phê duyệt Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát.

5. Giám sát, kiểm tra hoạt động của Cơ quan điều hành Quỹ, Ban Kiểm soát trong việc thực hiện quy định của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ và các Nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ

6. Phê duyệt báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ.

7. Thông qua các báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính, kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

8. Xem xét, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ khi cần thiết.

9. Sử dụng bộ máy quản lý và con dấu của Quỹ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của Điều lệ này.

10. Các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm và được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

11. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Tổ chức, điều hành hoạt động của Hội đồng, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng.

2. Thay mặt Hội đồng ký ban hành các nghị quyết, quyết định và các văn bản thuộc thẩm quyền của Hội đồng theo quy định của Điều lệ này và quy định của pháp luật.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Hội đồng, tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng; phân công thành viên Hội đồng chuẩn bị nội dung cho các cuộc họp của Hội đồng.

4. Ủy quyền bằng văn bản cho thành viên Hội đồng thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng khi cần thiết.

5. Quyết định việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên của Ban.

6. Quyết định số lượng lao động, vị trí việc làm của Quỹ theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ.

7. Phê duyệt kế hoạch thu, chi tài chính và quyết toán tài chính hàng năm của Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Hội đồng là người giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng, có các nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về các công việc được ủy quyền.

2. Tham dự các phiên họp Hội đồng và cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

Điều 11. Ủy viên Hội đồng

1. Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về các công việc được ủy quyền.

2. Tham dự các phiên họp Hội đồng, biểu quyết các nghị quyết, quyết định của Hội đồng.

Điều 12. Chế độ làm việc của Hội đồng

1. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể; định kỳ sáu tháng họp một lần để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Hội đồng.

Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường theo đề nghị của thành viên Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng. Trường hợp vắng mặt, Chủ tịch Hội đồng ủy quyền cho Phó chủ tịch Hội đồng triệu tập và chủ trì cuộc họp.

3. Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có mặt ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng. Các cuộc họp của Hội đồng được ghi biên bản, làm căn cứ để ban hành các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác của Hội đồng.

4. Nghị quyết, quyết định của Hội đồng phải được trên 50% tổng số thành viên Hội đồng tán thành.

5. Hội đồng có thể mời đại diện của cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự phiên họp Hội đồng khi cần thiết. Đại diện của các cơ quan, tổ chức này có quyền phát biểu nhưng không được biểu quyết.

6. Hội đồng sử dụng bộ máy của Cơ quan điều hành và con dấu của Quỹ trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo Điều lệ. Kinh phí cho hoạt động của Hội đồng được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Mục 2

CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH QUỸ

Điều 13. Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ

1. Địa vị pháp lý: Giám đốc Quỹ là Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch, là người đại diện theo pháp luật của Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ:

- a) Tổ chức và điều hành hoạt động của Quỹ theo quy định của Điều lệ này, chịu trách nhiệm trước Hội đồng, Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc điều hành hoạt động của Quỹ;
- b) Tổ chức xây dựng và trình Hội đồng phê duyệt kế hoạch dài hạn, trung hạn, kế hoạch hoạt động và phân bổ kinh phí hàng năm của Quỹ;
- c) Quyết định mức hỗ trợ, thời gian thực hiện đối với các hoạt động cụ thể dựa trên kế hoạch hoạt động hàng năm đã được Hội đồng thông qua;
- d) Ký hợp đồng hỗ trợ hoạt động với các tổ chức, cá nhân liên quan;
- đ) Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng và cơ quan có thẩm quyền;
- e) Thuê tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán hoạt động của Quỹ hàng năm;
- g) Đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ và kế toán trưởng của Cơ quan điều hành Quỹ;
- h) Quản lý nhân sự, tài sản, vốn của Quỹ;
- k) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm các chức danh lãnh đạo các phòng, đơn vị trực thuộc Quỹ;
- l) Bố trí sắp xếp lao động phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của Quỹ và các quy định của pháp luật lao động; đề nghị Chủ tịch Hội đồng quyết định về số lượng lao động, vị trí việc làm của Quỹ;
- m) Ban hành các văn bản về: Quy chế hoạt động nghiệp vụ của Quỹ; Quy chế kiểm tra và kiểm soát nội bộ theo quy định của pháp luật; Chế độ lương, thưởng và phúc lợi xã hội đối với người lao động theo quy định của Điều lệ này và quy định của pháp luật; Các văn bản khác phục vụ công tác quản lý, điều hành Quỹ.
- n) Ủy quyền bằng văn bản cho các Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ thực hiện một số nhiệm vụ quyền hạn của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ theo quy định tại Điều lệ này;
- o) Khen thưởng, kỷ luật đối với tập thể, cá nhân theo quy định của Điều lệ này;
- p) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ

1. Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bổ nhiệm, bổ nhiệm lại hoặc miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ.

2. Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ giúp Giám đốc thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công.

Điều 15. Các phòng, đơn vị trực thuộc Cơ quan điều hành

Các đơn vị chuyên môn, nghiệp vụ và văn phòng đại diện của Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ thống nhất đề nghị, Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quyết định.

Điều 16. Nhiệm vụ Cơ quan điều hành Quỹ

1. Điều hành và quản lý các hoạt động của quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật.

2. Ban hành các văn bản và ký kết các hợp đồng để triển khai các hoạt động do Hội đồng giao và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.

3. Báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng và cơ quan có thẩm quyền.

4. Thuê tổ chức kiểm toán độc lập để kiểm toán các hoạt động của Quỹ hằng năm.

5. Chịu trách nhiệm quản lý tài sản của Quỹ theo điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản.

6. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của điều lệ Quỹ và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

7. Chịu sự giám sát của Hội đồng, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Mục 3

BAN KIỂM SOÁT QUỸ

Điều 17. Ban Kiểm soát Quỹ

1. Ban Kiểm soát là tổ chức thuộc Hội đồng, do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập, có không quá 05 thành viên. Thành viên Ban Kiểm soát Quỹ không được là vợ hoặc chồng, bố, mẹ, con, anh, chị em ruột của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ, Phó Giám đốc Cơ quan điều hành Quỹ. Thành viên Ban Kiểm soát Quỹ phải là các chuyên gia am hiểu về du lịch, tài chính và pháp luật, hoạt động kiểm nhiệm theo nhiệm kỳ là 5 năm.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát:

a) Kiểm tra việc chấp hành chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội đồng trong hoạt động của Quỹ;

b) Kiểm tra hoạt động tài chính, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ của Quỹ theo định kỳ hằng quý, hằng năm và theo vụ việc; Ban Kiểm soát có trách nhiệm báo cáo Hội đồng kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính của Quỹ;

c) Được sử dụng hệ thống kiểm tra và kiểm soát nội bộ của Quỹ để thực hiện các nhiệm vụ của mình;

d) Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do Hội đồng giao.

2. Trưởng Ban Kiểm soát Quỹ hoặc thành viên của Ban Kiểm soát Quỹ được ủy quyền tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ, phát biểu ý kiến về các nội dung mà Hội đồng quản lý Quỹ thảo luận, nhưng không được biểu quyết.

3. Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát do Chủ tịch Hội đồng ban hành.

4. Kinh phí hoạt động của Ban Kiểm soát được hạch toán vào chi phí hoạt động của Quỹ.

Chương IV

TÀI CHÍNH CỦA QUỸ

Điều 18. Nguồn vốn hoạt động của Quỹ

1. Vốn điều lệ do ngân sách nhà nước cấp là 300 tỷ đồng. Ngân sách nhà nước cấp đủ vốn cho Quỹ trong 3 năm và cấp ngay trong năm đầu thành lập là 100 tỷ.

2. 10% tổng số thu ngân sách hàng năm từ phí thị thực xuất, nhập cảnh và các giấy tờ có liên quan đến xuất cảnh, nhập cảnh Việt Nam cho người nước ngoài.

3. 5%/tổng thu từ phí thăm quan.

4. Nguồn tài trợ, đóng góp tự nguyện, hợp pháp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài.

5. Các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

6. Lãi tiền gửi ngân hàng của Quỹ.

Điều 19. Nội dung chi của Quỹ

1. Xúc tiến du lịch trong nước và nước ngoài

a) Tổ chức hoạt động tuyên truyền, quảng bá du lịch ở trong nước: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền, cộng đồng dân cư về phát triển du lịch; Xúc tiến, quảng bá tại các sự kiện du lịch, văn hóa, thể thao lớn; Tổ chức hội nghị, hội thảo chuyên đề về du lịch; Tham gia các Hội chợ du lịch quốc tế ở nước ngoài và tại Việt Nam; Quảng bá du lịch Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng; Quảng bá du lịch qua hệ thống biển quảng cáo tầm lớn, bảng điện tử; Liên kết hoạt động quảng bá xúc tiến du lịch giữa các cơ quan Trung ương và địa phương, liên vùng.

b) Tổ chức hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch Việt Nam ở nước ngoài: Tổ chức các chương trình xúc tiến điểm đến du lịch Việt Nam ở những thị trường trọng điểm, thị trường truyền thống, thị trường mới, tiềm năng; Thành

lập, duy trì hoạt động hiệu quả Văn phòng xúc tiến du lịch tại các thị trường du lịch trọng điểm; Quảng bá du lịch Việt Nam trên các phương tiện truyền thông quốc tế; Nghiên cứu thị trường, định hướng xúc tiến du lịch; Tổ chức các đoàn khảo sát lữ hành và báo chí nước ngoài đến tìm hiểu thông tin, đưa tin về du lịch Việt Nam; Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế, tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo ở nước ngoài nhằm xúc tiến du lịch Việt Nam.

c) Phát triển marketing điện tử phục vụ xúc tiến quảng bá du lịch: Xây dựng và duy trì cổng thông tin xúc tiến và giao dịch điện tử; Xây dựng ấn phẩm điện tử, phát triển các tiện ích cho thiết bị cầm tay; Quảng bá trên các trang mạng xã hội và công cụ tra cứu du lịch; Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác xúc tiến quảng bá du lịch.

d) Tổ chức sản xuất ấn phẩm, vật phẩm phục vụ xúc tiến du lịch.

đ) Phát triển thương hiệu du lịch Việt Nam.

2. Hỗ trợ nghiên cứu thị trường và phát triển sản phẩm du lịch

a) Thực hiện các hoạt động quy hoạch, nghiên cứu, đánh giá thực trạng, xây dựng cơ sở dữ liệu về điểm đến: Thực hiện nghiên cứu, định hướng xây dựng các sản phẩm du lịch phù hợp với các phân đoạn thị trường mục tiêu; Xây dựng cơ sở dữ liệu về điểm đến du lịch: Tài nguyên du lịch, thống kê du lịch, các nguồn lực phát triển du lịch; Nghiên cứu, khảo sát, đánh giá, tổ chức hội nghị, hội thảo lấy ý kiến chuyên gia về xây dựng các sản phẩm các sản phẩm du lịch tiêu biểu, đặc thù có chất lượng cao

b) Định hướng đầu tư xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù; Tăng cường quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ du lịch.

c) Quản lý rủi ro trong du lịch.

d) Phát triển các kênh phân phối sản phẩm du lịch và triển khai các Chương trình kích cầu du lịch nhằm thu hút khách du lịch quốc tế và nội địa.

3. Hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực du lịch

a) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch, đặc biệt tại các trọng điểm du lịch quốc gia.

b) Xây dựng hệ thống chuẩn nghề du lịch quốc gia, phục vụ hội nhập khu vực và thế giới.

c) Nâng cao năng lực cho các đơn vị tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực du lịch.

d) Tổ chức các chương trình bồi dưỡng, tập huấn kiến thức du lịch, kỹ năng nghề du lịch cho đội ngũ nhân lực du lịch. Tổ chức, tham dự các cuộc thi, hội thi, cuộc thi tay nghề trong lĩnh vực du lịch.

đ) Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực thể chế ngành Du lịch.

4. Hỗ trợ hoạt động truyền thông du lịch trong cộng đồng

5. Chi hoạt động của bộ máy quản lý Quỹ

Tổng chi phí quản lý hành chính của Quỹ được áp dụng theo tỷ lệ (%): Không quá 1% tổng số thu hàng năm của Quỹ.

Cơ chế quản lý sử dụng tài chính Quỹ thực hiện theo Thông tư hướng dẫn của Bộ Tài chính.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức triển khai, kiểm tra, theo dõi thực hiện Điều lệ này.

2. Trong quá trình thực hiện có những nội dung cần sửa đổi, bổ sung, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo Nhà nước về Du lịch trước khi trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc